

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển giao công trình đường dây trung thế và trạm biến áp (T4, T5, T6, T7, T8) của hạng mục điện chiếu sáng bổ sung thuộc dự án Đường từ trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn sang Công ty Điện lực Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 02/2024/NĐ-CP ngày 10/01/2024 của Chính phủ về việc chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Công văn số 937/EVN-KD ngày 23/2/2024 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc giao, ủy quyền thực hiện tiếp nhận công trình điện theo Nghị định số 02/2024/NĐ-CP ngày 10/01/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 1036/EVNNPC-KH ngày 14/3/2024 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc giao, ủy quyền thực hiện tiếp nhận công trình điện theo Nghị định số 02/2024/NĐ-CP ngày 10/01/2024 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 106/TTr-SXD ngày 15/4/2026; ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 5044/STC-QLCS-GC ngày 10/5/2026 và hồ sơ, tài liệu có liên quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chuyển giao công trình đường dây trung thế và trạm biến áp (T4, T5, T6, T7, T8) của hạng mục điện chiếu sáng bổ sung thuộc dự án Đường từ trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn sang Công ty Điện lực Thanh Hóa quản lý, vận hành.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Xây dựng (Bên giao), Công ty Điện lực Thanh Hóa (Bên nhận) phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương, Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa, UBND phường Đông Quang, UBND xã Đồng Tiến và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận công trình điện theo quy định:

a) Bên giao chủ trì, phối hợp với Bên nhận thực hiện tổ chức bàn giao, tiếp nhận công trình điện (kèm theo các hồ sơ theo quy định). Việc bàn giao, tiếp nhận được lập thành Biên bản theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 02/2024/NĐ-CP ngày 10/01/2024 của Chính phủ.

b) Bên nhận có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, vận hành, bảo trì công trình điện sau khi được bàn giao; thực hiện ghi tăng tài sản, tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan.

c) Việc xử lý đất gắn với công trình điện chuyển giao, xử lý các khoản chi phí phát sinh trong quá trình chuyển giao thực hiện theo quy định tại Nghị định số 02/2024/NĐ-CP ngày 10/01/2024 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan.

d) Bên giao và Bên nhận thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 02/2024/NĐ-CP ngày 10/01/2024 của Chính phủ.

2. Giám đốc các ngành, đơn vị: Sở Xây dựng, Công ty Điện lực Thanh Hóa, và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ đề nghị phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Tài chính, Công Thương; Chủ tịch UBND phường Đông Quang, Chủ tịch UBND xã Đồng Tiến; Giám đốc Ban QLDA đầu tư công trình giao thông Thanh Hóa, Giám đốc Công ty Điện lực Thanh Hóa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC, CNXDKH (Đ.104).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm

DANH MỤC TÀI SẢN CHUYỂN GIAO

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Thông số kỹ thuật		ĐVT	Số lượng		Năm đưa vào sử dụng/vận hành	Phương pháp xác định giá trị công trình điện	Nguyên giá (VN đồng)	Khấu hao tài sản (VN đồng)	Giá trị công trình điện chuyển giao theo kiểm kê xác định VN đồng)	Ghi chú
		Theo đề nghị của bên giao	Theo thực tế kiểm kê		Theo đề nghị của Bên giao	Theo thực tế kiểm kê						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
A	Phần trạm biến áp											
1	Lắp đặt thiết bị											
1	Máy biến áp											
1.1	MBA: 31,5 kVA - 35(22)/0,4kV - (TBA T5)	MBA: 31,5 kVA - 35(22)/0,4kV - No: 25-1735; - Công ty CP thiết bị điện MBT - SX năm 2025	MBA: 31,5 kVA - 35(22)/0,4kV - No: 25-1735; - Công ty CP thiết bị điện MBT - SX năm 2025	Máy	01	01	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	102.296.000	6.305.918	95.990.082	
1.2	MBA: 31,5 kVA - 35(22)/0,4kV - (TBA T7)	MBA: 31,5 kVA - 35(22)/0,4kV - No: 25-1736; - Công ty CP thiết bị điện MBT - SX năm 2025	MBA: 31,5 kVA - 35(22)/0,4kV - No: 25-1736; - Công ty CP thiết bị điện MBT - SX năm 2025	Máy	01	01	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	102.296.000	6.305.918	95.990.082	
1.3	MBA: 31,5 kVA - 35(22)/0,4kV - (TBA T8)	MBA: 31,5 kVA - 35(22)/0,4kV - No: 25-1737 - Công ty CP thiết bị điện MBT - SX năm 2025	MBA: 31,5 kVA - 35(22)/0,4kV - No: 25-1737 - Công ty CP thiết bị điện MBT - SX năm 2025	Máy	01	01	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	102.296.000	6.305.918	95.990.082	
1.4	MBA: 50 kVA - 35(22)/0,4kV - (TBA T6)	MBA: 50 kVA - 35(22)/0,4kV - No: 25-1739 - Công ty CP thiết bị điện MBT - SX năm 2025	MBA: 50 kVA - 35(22)/0,4kV - No: 25-1739 - Công ty CP thiết bị điện MBT - SX năm 2025	Máy	01	01	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	110.161.000	6.790.747	103.370.253	

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Thông số kỹ thuật		ĐVT	Số lượng		Năm đưa vào sử dụng/vận hành	Phương pháp xác định giá trị công trình điện	Nguyên giá (VN đồng)	Khấu hao tài sản (VN đồng)	Giá trị công trình điện chuyển giao theo kiểm kê xác định (VN đồng)	Ghi chú
		Theo đề nghị của bên giao	Theo thực tế kiểm kê		Theo đề nghị của Bên giao	Theo thực tế kiểm kê						
1.5	MBA: 50 kVA - 22/0,4kV - (TBA T4)	MBA: 50 kVA - 22/0,4kV - No: 25-1738 - Công ty CP thiết bị điện MBT - SX năm 2025	MBA: 50 kVA - 22/0,4kV - No: 25-1738 - Công ty CP thiết bị điện MBT - SX năm 2025	Máy	01	01	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	101.691.000	6.268.623	95.422.377	
2	Xây lắp & thiết bị còn lại											
2.1	Xây dựng Trạm biến áp kiểu trạm biến áp treo - 31,5kVA - 35(22)/0,4kV; Lắp đặt trên 02 cột bê tông cột BTLT 14 (Trộn bộ) - (TBA T5)	+ Cột BTLT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Dàn xà trạm, thang treo ghế thao tác, gông cột, tiếp địa TBA mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Cầu chì tự rơi FCO 35kV: Công ty CP sản xuất và thương mại TBĐ Đông Anh – SX năm 2025. + Chống sét van 35kV–10kA: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Tủ điện hạ thế 50A - 500V: Công ty	+ Cột BTLT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Dàn xà trạm, thang treo ghế thao tác, gông cột, tiếp địa TBA mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Cầu chì tự rơi FCO 35kV: Công ty CP sản xuất và thương mại TBĐ Đông Anh – SX năm 2025. + Chống sét van 35kV–10kA: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Tủ điện hạ thế 50A - 500V: Công ty	Trạm	01	01	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	179.358.250	11.056.330	168.301.920	

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Thông số kỹ thuật		ĐVT	Số lượng		Năm đưa vào sử dụng/vận hành	Phương pháp xác định giá trị công trình điện	Nguyên giá (VN đồng)	Khấu hao tài sản (VN đồng)	Giá trị công trình điện chuyển giao theo kiểm kê xác định VN đồng)	Ghi chú
		Theo đề nghị của bên giao	Theo thực tế kiểm kê		Theo đề nghị của Bên giao	Theo thực tế kiểm kê						
		TNHH Thành Minh MTC - SX năm 2025; + Cu/XLPE/PVC 1x70mm ² : Công ty CP dây và cáp điện Thượng Đình - SX năm 2025 + Sứ VHĐ + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Móng cột trạm MT-5 đúc tại chỗ/Việt Nam	TNHH Thành Minh MTC - SX năm 2025; + Cu/XLPE/PVC 1x70mm ² : Công ty CP dây và cáp điện Thượng Đình - SX năm 2025 + Sứ VHĐ + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Móng cột trạm MT-5 đúc tại chỗ/Việt Nam									
2.2	Xây dựng Trạm biến áp kiểu trạm biến áp treo - 31,5kVA-35(22)/0,4kV; Lắp đặt trên 02 cột bê tông Cột BTLT 14 (Trộn bộ) - TBA T7	+ Cột BTLT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Dàn xà trạm, thang treo ghế thao tác, gông cột, tiếp địa TBA mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Cầu chì tự rơi FCO 35kV: Công ty CP sản xuất và thương mại TBĐ Đông Anh – SX năm 2025.	+ Cột BTLT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Dàn xà trạm, thang treo ghế thao tác, gông cột, tiếp địa TBA mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Cầu chì tự rơi FCO 35kV: Công ty CP sản xuất và thương mại TBĐ Đông Anh – SX năm 2025.	Trạm	01	01	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	175.139.250	10.796.255	164.342.995	

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Thông số kỹ thuật		ĐVT	Số lượng		Năm đưa vào sử dụng/vận hành	Phương pháp xác định giá trị công trình điện	Nguyên giá (VN đồng)	Khấu hao tài sản (VN đồng)	Giá trị công trình điện chuyển giao theo kiểm kê xác định (VN đồng)	Ghi chú
		Theo đề nghị của bên giao	Theo thực tế kiểm kê		Theo đề nghị của Bên giao	Theo thực tế kiểm kê						
		+ Chống sét van 35kV-10kA: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Tủ điện hạ thế 50A - 500V: Công ty TNHH Thành Minh MTC - SX năm 2025; + Cu/XLPE/PVC 1x70mm ² : Công ty CP dây và cáp điện Thượng Đình - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Móng cột trạm MT-5 đúc tại chỗ/Việt Nam	+ Chống sét van 35kV-10kA: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Tủ điện hạ thế 50A - 500V: Công ty TNHH Thành Minh MTC - SX năm 2025; + Cu/XLPE/PVC 1x70mm ² : Công ty CP dây và cáp điện Thượng Đình - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Móng cột trạm MT-5 đúc tại chỗ/Việt Nam									
2.3	Xây dựng Trạm biến áp kiểu trạm biến áp treo - 31,5kVA-35(22)/0,4kV; Lắp đặt trên 02 cột bê tông Cột BTLT 14 (Trộn bộ) - (TBA T8)	+ Cột BTLT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Dàn xà trạm, thang treo ghế thao tác, gông cột, tiếp địa TBA mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH	+ Cột BTLT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Dàn xà trạm, thang treo ghế thao tác, gông cột, tiếp địa TBA mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH	Trạm	01	01	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	175.139.250	10.796.255	164.342.995	

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Thông số kỹ thuật		ĐVT	Số lượng		Năm đưa vào sử dụng/vận hành	Phương pháp xác định giá trị công trình điện	Nguyên giá (VN đồng)	Khấu hao tài sản (VN đồng)	Giá trị công trình điện chuyển giao theo kiểm kê xác định VN đồng)	Ghi chú
		Theo đề nghị của bên giao	Theo thực tế kiểm kê		Theo đề nghị của Bên giao	Theo thực tế kiểm kê						
		Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Cầu chì tự rơi FCO 35kV: Công ty CP sản xuất và thương mại TBĐ Đông Anh – SX năm 2025. + Chống sét van 35kV–10kA: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Tủ điện hạ thế 50A - 500V: Công ty TNHH Thành Minh MTC - SX năm 2025; + Cu/XLPE/PVC 1x70mm2: Công ty CP dây và cáp điện Thượng Đình - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Móng cột trạm MT-5 đúc tại chỗ/Việt Nam	Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Cầu chì tự rơi FCO 35kV: Công ty CP sản xuất và thương mại TBĐ Đông Anh – SX năm 2025. + Chống sét van 35kV–10kA: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Tủ điện hạ thế 50A - 500V: Công ty TNHH Thành Minh MTC - SX năm 2025; + Cu/XLPE/PVC 1x70mm2: Công ty CP dây và cáp điện Thượng Đình - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Móng cột trạm MT-5 đúc tại chỗ/Việt Nam									

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Thông số kỹ thuật		ĐVT	Số lượng		Năm đưa vào sử dụng/vận hành	Phương pháp xác định giá trị công trình điện	Nguyên giá (VN đồng)	Khấu hao tài sản (VN đồng)	Giá trị công trình điện chuyển giao theo kiểm kê xác định (VN đồng)	Ghi chú
		Theo đề nghị của bên giao	Theo thực tế kiểm kê		Theo đề nghị của Bên giao	Theo thực tế kiểm kê						
2.4	Xây dựng Trạm biến áp kiểu trạm biến áp treo - 50kVA-35(22)/0,4kV; Lắp đặt trên 02 cột bê tông Cột BTLT 14 (Trộn bộ) - (TBA T6)	+ Cột BTLT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Dàn xà trạm, thang treo ghế thao tác, gông cột, tiếp địa TBA mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Cầu chì tự rơi FCO 35kV: Công ty CP sản xuất và thương mại TBĐ Đông Anh – SX năm 2025. + Chống sét van 35kV: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Tủ điện hạ thế 75A - 500V: Công ty TNHH Thành Minh MTC - SX năm 2025; + Cu/XLPE/PVC 1x70mm ² : Công ty CP dây và cáp điện Thượng Đình - SX năm 2025	+ Cột BILT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Dàn xà trạm, thang treo ghế thao tác, gông cột, tiếp địa TBA mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Cầu chì tự rơi FCO 35kV: Công ty CP sản xuất và thương mại TBĐ Đông Anh – SX năm 2025. + Chống sét van 35kV: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Tủ điện hạ thế 75A - 500V: Công ty TNHH Thành Minh MTC - SX năm 2025; + Cu/XLPE/PVC 1x70mm ² : Công ty CP dây và cáp điện Thượng Đình - SX năm 2025	Trạm	01	01	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	175.139.250	10.796.255	164.342.995	

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Thông số kỹ thuật		ĐVT	Số lượng		Năm đưa vào sử dụng/vận hành	Phương pháp xác định giá trị công trình điện	Nguyên giá (VN đồng)	Khấu hao tài sản (VN đồng)	Giá trị công trình điện chuyển giao theo kiểm kê xác định (VN đồng)	Ghi chú
		Theo đề nghị của bên giao	Theo thực tế kiểm kê		Theo đề nghị của Bên giao	Theo thực tế kiểm kê						
		+ Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Móng cột trạm MT-5 đúc tại chỗ/Việt Nam	+ Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Móng cột trạm MT-5 đúc tại chỗ/Việt Nam									
2.5	Xây dựng Trạm biến áp kiểu trạm biến áp treo - 50kVA- 22/0,4kV; Lắp đặt trên 02 cột bê tông Cột BTLT 14 (Trộn bộ) - (TBA T4)	+ Cột BTLT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Dàn xà trạm, thang treo ghế thao tác, gông cột, tiếp địa TBA mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Cầu chì tự rơi FCO 24kV: Công ty CP sản xuất và thương mại TBĐ Đông Anh – SX năm 2025. + Chồng sét van 24kV-10KA: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Tủ điện hạ thế 75A - 500V: Công ty	+ Cột BTLT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Dàn xà trạm, thang treo ghế thao tác, gông cột, tiếp địa TBA mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Cầu chì tự rơi FCO 24kV: Công ty CP sản xuất và thương mại TBĐ Đông Anh – SX năm 2025. + Chồng sét van 24kV-10KA: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Tủ điện hạ thế 75A - 500V: Công ty	Trạm	01	01	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	171.203.200	10.553.622	160.649.578	

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Thông số kỹ thuật		ĐVT	Số lượng		Năm đưa vào sử dụng/vận hành	Phương pháp xác định giá trị công trình điện	Nguyên giá (VN đồng)	Khấu hao tài sản (VN đồng)	Giá trị công trình điện chuyển giao theo kiểm kê xác định VN đồng)	Ghi chú
		Theo đề nghị của bên giao	Theo thực tế kiểm kê		Theo đề nghị của Bên giao	Theo thực tế kiểm kê						
		TNHH Thành Minh MTC - SX năm 2025; + Cu/XLPE/PVC 1x70mm2: Công ty CP dây và cáp điện Thượng Đình - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 24kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Móng cột trạm MT-5 đúc tại chỗ/Việt Nam	TNHH Thành Minh MTC - SX năm 2025; + Cu/XLPE/PVC 1x70mm2: Công ty CP dây và cáp điện Thượng Đình - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 24kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Móng cột trạm MT-5 đúc tại chỗ/Việt Nam									
B	Đường dây 22kV, 35kV đi nổi											
1	Tuyến dây 35 kV cấp điện cho TBA T5 - 31,5 kVA - 35(22)/0,4kV: Đầu nối tại cột số 06 lộ 377 E9.1 - Sử dụng dây dẫn AXS/PVC/HDPE -70/11mm2; Có chiều dài dây dẫn 137,7m	+ Dây dẫn AsXE/S-70/11mm2: CADISUN - SX năm 2025. + Xà mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025;	+ Dây dẫn AsXE/S-70/11mm2: CADISUN - SX năm 2025. + Xà mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025;	m (chiều dài tuyến)	45	45	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	18.876.800	1.163.638	17.713.162	
2	Tuyến dây 35 kV cấp điện cho TBA T7 - 31,5 kVA -	+ Dây dẫn AsXE/S-70/11mm2:	+ Dây dẫn AsXE/S-70/11mm2:	m (chiều	21	21	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	16.104.240	992.727	15.111.513	

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Thông số kỹ thuật		ĐVT	Số lượng		Năm đưa vào sử dụng/vận hành	Phương pháp xác định giá trị công trình điện	Nguyên giá (VN đồng)	Khấu hao tài sản (VN đồng)	Giá trị công trình điện chuyển giao theo kiểm kê xác định VN đồng)	Ghi chú
		Theo đề nghị của bên giao	Theo thực tế kiểm kê		Theo đề nghị của Bên giao	Theo thực tế kiểm kê						
	35(22)/0,4kV: Đầu nối tại cột số 81A lộ 377 E9.1 - Sử dụng dây dẫn AXS/PVC/HDPE -70/11mm ² ; Có chiều dài dây dẫn 64,26m	CADISUN - SX năm 2025. + Xà mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Sứ chuỗi néo 35kV: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025	CADISUN - SX năm 2025. + Xà mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Sứ chuỗi néo 35kV: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025	dài tuyến)								
3	Tuyến dây 35 kV cấp điện cho TBA T8 - 31,5 kVA - 35(22)/0,4kV: Đầu nối tại cột số 147 lộ 372 E9.17 - Sử dụng dây dẫn AXS/PVC/HDPE -70/11mm ² ; Lắp đặt trên cột BTLT 14m - Có chiều dài dây dẫn 556,92m	+ Dây dẫn AsXE/S-70/11mm ² : CADISUN - SX năm 2025. + Cột BTLT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Xà các loại, tiếp địa mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Sứ chuỗi néo 35kV: Công ty CP Vina	+ Dây dẫn AsXE/S-70/11mm ² : CADISUN - SX năm 2025. + Cột BTLT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Xà các loại, tiếp địa mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Sứ chuỗi néo 35kV: Công ty CP Vina	m (chiều dài tuyến)	182	182	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	211.235.080	13.021.341	198.213.739	

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Thông số kỹ thuật		ĐVT	Số lượng		Năm đưa vào sử dụng/vận hành	Phương pháp xác định giá trị công trình điện	Nguyên giá (VN đồng)	Khấu hao tài sản (VN đồng)	Giá trị công trình điện chuyển giao theo kiểm kê xác định (VN đồng)	Ghi chú
		Theo đề nghị của bên giao	Theo thực tế kiểm kê		Theo đề nghị của Bên giao	Theo thực tế kiểm kê						
		Electric - SX năm 2025 + Móng cột MT-5; MTK-5: đúc tại chỗ	Electric - SX năm 2025 + Móng cột MT-5; MTK-5: đúc tại chỗ									
4	Tuyến dây 35 kV cấp điện cho TBA T6 - 50 kVA - 35(22)/0,4kV: Đầu nối tại cột số 73A lộ 377 E9.1 - Sử dụng dây dẫn AXS/PVC/HDPE -70/11mm2; Có chiều dài dây dẫn 128,52m	+ Dây dẫn AsXE/S-70/11mm2: CADISUN - SX năm 2025. + Xà các loại, tiếp địa mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025;	+ Dây dẫn AsXE/S-70/11mm2: CADISUN - SX năm 2025. + Xà các loại, tiếp địa mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 35kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025;	m (chiều dài tuyến)	42	42	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	18.373.480	1.132.612	17.240.868	
5	Tuyến dây 22 kV cấp điện cho TBA T4- 50 kVA - 22/0,4kV: Đầu	+ Dây dẫn AsXE/S-70/11mm2: CADISUN - SX năm 2025.	+ Dây dẫn AsXE/S-70/11mm2: CADISUN - SX năm 2025.	m (chiều dài tuyến)	339	339	12/8/2025	Hồ sơ quyết toán	343.487.100	21.173.862	322.313.238	

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Thông số kỹ thuật		ĐVT	Số lượng		Năm đưa vào sử dụng/vận hành	Phương pháp xác định giá trị công trình điện	Nguyên giá (VN đồng)	Khấu hao tài sản (VN đồng)	Giá trị công trình điện chuyển giao theo kiểm kê xác định (VN đồng)	Ghi chú
		Theo đề nghị của bên giao	Theo thực tế kiểm kê		Theo đề nghị của Bên giao	Theo thực tế kiểm kê						
	nối tại cột số 10 lộ 475 E9.1- Sử dụng dây dẫn AXS/PVC/HDPE -70/11-2,5mm; Lắp đặt trên cột BTLT 14m- Có chiều dài dây dẫn 1037,34m	+ Cột BTLT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Xà các loại, tiếp địa mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 24kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Sứ chuỗi néo 24kV: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Cầu dao phụ tải 22kV 3 pha: Công ty CP sản xuất và thương mại TBĐ Đông Anh - SX năm 2025 + Chồng sét van 24kV-10kA: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Móng cột MT-5; MTK-5: đúc tại chỗ	+ Cột BILT 14: Công ty TNHH Khánh Vinh - SX năm 2025 + Xà các loại, tiếp địa mạ kẽm nhúng nóng: Công ty TNHH Thành Minh MTC gia công - SX năm 2025 + Sứ VHD + Ty mạ 24kV: Công ty CP sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn - SX năm 2025; + Sứ chuỗi néo 24kV: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Cầu dao phụ tải 22kV 3 pha: Công ty CP sản xuất và thương mại TBĐ Đông Anh - SX năm 2025 + Chồng sét van 24kV-10kA: Công ty CP Vina Electric - SX năm 2025 + Móng cột MT-5; MTK-5: đúc tại chỗ									
	Tổng (làm tròn)								2.002.796.000	123.460.000	1.879.336.000	